TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 01/2020/HNGĐ-ST Ngày 16-01-2020 V/v tranh chấp về xác định cha cho con	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thu Quỳnh

Bà Vũ Thị Phương Liên

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lương Thị Thu Hà, Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Thanh Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 479/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp về xác định con cho cha theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 792/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Phạm Công T; nơi cư trú: Phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Phạm Thị H; ĐKHKTT: Thôn Đ, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; nơi tạm trú: Đường N, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Thái Văn T; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết vụ dân sự xác định cha cho con ngày 14/11/2019, trong bản tự khai, quá trình giải quyết tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Phạm Công T trình bày:

Khoảng cuối năm 2015, anh Phạm Công T và chị Phạm Thị H có quan hệ quen biết và đến năm 2017 thì nảy sinh quan hệ tình cảm. Thời điểm đó chị H vẫn chưa ly hôn chồng là anh Thái Văn T; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội. Tuy nhiên, chị H và anh T đã xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân từ năm 2017. Chị H và anh T mới giải quyết ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 245/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24/7/2019. Đến tháng 6/2018 chị H và anh T có một con chung là cháu bé trai dự định đặt tên là Phạm Bình A, sinh ngày 27 tháng 6 năm 2018 theo giấy chứng sinh 0002576, quyển số 26 ngày 27/6/2018 tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng.

Để làm thủ tục đăng ký giấy khai sinh cho con trai, đảm bảo quyền lợi cũng như trách nhiệm của anh T đối với cháu bé trai do chị Phạm Thị H sinh ra, anh T đã đề nghị giám định gen (ADN) xác định quan hệ huyết thống cha - con giữa anh T và cháu bé. Tại Kết luận giám định số 129/2019/GĐHS ngày 17/12/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng đã kết luận: "Anh Phạm Công T và cháu bé dự định đặt tên là Phạm Bình A được lấy mẫu giám định nói trên có quan hệ huyết thống trực hệ bố - con". Vì vậy, anh Phạm Công T có đơn yêu cầu Tòa án xác định anh T là cha đẻ của cháu bé trai do chị H sinh ra ngày 27 tháng 6 năm 2018.

Về án phí: Anh Thành đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Bị đơn chị Phạm Thị H vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, trong bản tự khai và quá trình giải quyết tại Tòa án như sau:

Trước đây chị H có kết hôn với anh Thái Văn T. Do cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn nên chị H và anh T đã sống ly thân từ năm 2017. Sau khi sống ly thân chị có quen biết và nảy sinh quan hệ tình cảm với anh Phạm Công T; anh chị đã có một con chung là cháu bé trai dự định đặt tên là Phạm Bình A, sinh ngày 27 tháng 6 năm 2018 theo giấy chứng sinh 0002576, quyển số 26 ngày 27/6/2018 tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng. Đến tháng 7/2019, chị H và anh Thái Văn T đã giải quyết ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng.

Để làm thủ tục đăng ký giấy khai sinh cho con trai, đảm bảo quyền lợi cũng như trách nhiệm của anh T đối với cháu bé trai do tôi sinh ra, anh Thành đã làm

thủ tục đề nghị giám định gen (ADN) xác định quan hệ huyết thống cha - con giữa anh Thành và cháu bé, chị H đồng ý.

Về án phí: Chị H đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Thái Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và có quan điểm gửi Tòa án như sau:

Anh Thái Văn T khẳng định giữa anh và chị Phạm Thị H chỉ có hai con chung là Thái Phạm Anh T, sinh ngày 23/10/2009 và Thái Phạm Gia L, sinh ngày 25/3/2012, ngoài ra không có con chung nào khác. Anh T đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được tống đạt hợp lệ, đã có quan điểm trong hồ sơ vụ án và đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là đúng quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án đã thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền quy định tại khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 101 Luật Hôn nhân và gia đình. Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa, đề nghị Tòa án áp dụng các điều 90, 91, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc xác định anh Phạm Công T là cha đẻ của cháu bé trai dự định đặt tên là Phạm Bình A, sinh ngày 27 tháng 6 năm 2018 theo giấy chứng sinh 0002576, quyển số 26 ngày 27/6/2018 tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng do chị H sinh ra. Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, chị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Xét về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về xác định cha cho con được quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chị Phạm Thị H cư trú trên địa bàn quận Ngô Quyền nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 101 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về thời hạn giải quyết vụ án: Vụ án thụ lý ngày 06/12/2019 đến ngày 27/12/2019 có quyết định đưa vụ án ra xét xử là đảm bảo thời hạn giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Phạm Thị H, anh Thái Văn T đến phiên tòa. Chị H và anh T đã được tống đạt hợp lệ và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, có quan điểm trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét về nội dung vụ án:

- Về việc xác định cha cho con:

[4] Năm 2004 chị Phạm Thị H kết hôn với anh Thái Văn T. Do cuộc sống vợ chồng mâu thuẫn, không hạnh phúc nên trong quá trình chung sống, chị H và có quen biết và nảy sinh tình cảm với anh Phạm Công T. Anh T và chị H có một con chung dự định đặt tên là Phạm Bình A, sinh ngày 27 tháng 6 năm 2018 theo giấy chứng sinh 0002576, quyển số 26 ngày 27/6/2018 tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng. Chị H và anh T đã giải quyết ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 245/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24/7/2019.

[5] Tại Bản Kết luận giám định số 129/2019/GĐHS ngày 17/12/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng đã kết luận: "Anh Phạm Công T và cháu bé dự định đặt tên là Phạm Bình An được lấy mẫu giám định nói trên có quan hệ huyết thống trực hệ bố - con".

[6] Vì vậy, Hội đồng xét xử xét việc anh T yêu cầu Tòa án xác định anh Phạm Công T là cha đẻ của cháu bé trai dự định đặt tên là Phạm Bình A do chị H sinh ra là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại Điều 90, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

- Về án phí:

[7] Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, yêu cầu khởi kiện của anh Thành được chấp nhận nên bị đơn chị Phạm Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[8] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 90, 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Công T về việc xác định con cho cha:

1. Anh Phạm Công T là cha đẻ của cháu bé trai, dự định đặt tên là Phạm Bình A, sinh ngày 27 tháng 6 năm 2018 theo giấy chứng sinh 0002576, quyển số 26 ngày 27/6/2018 tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng (do chị Phạm Thị H sinh ra).

2. Về án phí:

Chị Phạm Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Phạm Công T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại anh Phạm Công T 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006133 ngày 06 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Nguyên đơn anh Phạm Công T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn chị Phạm Thị H; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Thái Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Phương